

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025

GIỚI THIỆU NĂNG LỰC
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH SẢN PHẨM VÀ THIẾT BỊ VIỆN THẨM

Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viện thẩm là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Viện thẩm quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi trường; là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng, tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại số 79 đường Văn Tiến Dũng, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông tin về đơn vị
- Tên đơn vị: Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viện thẩm - Người đại diện trước pháp luật: Ông Lê Hồng Sơn. - Chức vụ: Giám đốc. - Địa chỉ: số 79 đường Văn Tiến Dũng, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. - Điện thoại: 024.37755653. - Mã số thuế: 0100104059-005. - Tài khoản: 11020693804011, tại NH Techcombank - Chi nhánh Đông Đô. - Giấy phép Hoạt động đo đạc và bản đồ: số 01414 do Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cấp ngày 13/5/2025. - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-1892 do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 16/5/2025.

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Giới thiệu về lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị

Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viện thẩm hiện nay có lịch sử hình thành và phát triển như sau:

Được thành lập ngày 10 tháng 11 năm 2005 theo Quyết định số 201/QĐ-VT ngày 10/11/2005 của Giám đốc Trung tâm Viện thẩm, với tên gọi là Trung tâm Thành lập và Hiện chỉnh bản đồ cơ sở.

Đến năm 2008, Trung tâm Viễn thám quốc gia được thành lập trên cơ sở Trung tâm Viễn thám, Trung tâm Thành lập và Hiện chỉnh bản đồ cơ sở được thành lập lại theo Quyết định số 182/QĐ-VTQG ngày 08/7/2008 của Giám đốc Trung tâm Viễn thám quốc gia; tên gọi, cơ cấu tổ chức giữ nguyên như cũ.

Đến năm 2013, Cục Viễn thám quốc gia được thành lập trên cơ sở Trung tâm Viễn thám quốc gia theo Quyết định số 1166/QĐ-BTNMT ngày 17/7/2013. Trung tâm Thành lập và Hiện chỉnh bản đồ cơ sở được kiện toàn, tổ chức lại và đổi tên thành Trung tâm Thành lập và Hiện chỉnh bản đồ viễn thám, có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 86/QĐ-VTQG ngày 30/12/2013 của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia.

Đến năm 2017, Trung tâm Thành lập và Hiện chỉnh bản đồ viễn thám trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia được kiện toàn, tổ chức lại và đổi tên thành Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm viễn thám, có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 3137/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Năm 2022, Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm viễn thám trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia được kiện toàn, tổ chức lại và đổi tên thành Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm và Phát triển ứng dụng viễn thám, có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 3951/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Năm 2025, Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm và Phát triển ứng dụng viễn thám trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia được kiện toàn, tổ chức lại và đổi tên thành Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viễn thám, có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 640/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

a) Chức năng: Theo Quyết định số 640/QĐ-BNNMT ngày 03/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viễn thám, có chức năng kiểm định chất lượng sản phẩm và thiết bị viễn thám; phát triển ứng dụng viễn thám phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Cục; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về viễn thám theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn chính:

- Thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm viễn thám của các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định.

- Kiểm định thiết bị viễn thám; vận hành các cơ sở kiểm định thiết bị viễn thám thuộc phạm vi quản lý.

- Phát triển ứng dụng công nghệ viễn thám trong điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phòng chống thiên tai, phát triển nông thôn, đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Đề xuất, xây dựng thuyết minh và thiết kế kỹ thuật chi tiết các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn mở mới theo quy định.

- Điều tra, khảo sát phục vụ kiểm tra, nghiệm thu các chương trình, đề án, dự án và nhiệm vụ chuyên môn về viễn thám theo quy định.

- Thực hiện các hoạt động dịch vụ, tư vấn trong lĩnh vực viễn thám:

+ Kiểm định chất lượng, nghiệm thu sản phẩm các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về viễn thám;

+ Tư vấn thiết kế, giám sát, đo đạc, khảo sát thực địa, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán các công trình, dự án về viễn thám;

+ Tư vấn và thực hiện các dịch vụ về ứng dụng, đào tạo, chuyển giao công nghệ viễn thám, thành lập bản đồ và cơ sở dữ liệu chuyên đề theo quy định của pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước và các nhu cầu của xã hội khác.

- Thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ về ứng dụng, phát triển công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý.

- Tham gia thực hiện các hoạt động về hợp tác quốc tế theo phân công của Cục trưởng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

c) Cơ cấu tổ chức

- Lãnh đạo Trung tâm: Gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Các tổ chức của Trung tâm:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp.

+ Phòng Kiểm định sản phẩm viễn thám.

+ Phòng Kiểm định thiết bị viễn thám.

+ Phòng Phát triển ứng dụng viễn thám.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ ĐƯỢC CẤP PHÉP

1. Nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ đã được cấp phép

Theo Giấy phép Hoạt động đo đạc và bản đồ số 01414 do Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cấp ngày 13/5/2025, Trung tâm Kiểm định

sản phẩm và thiết bị viễn thám được phép hoạt động đo đạc và bản đồ với các nội dung sau đây:

- Lập dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành.
- Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành.
- Xử lý dữ liệu ảnh viễn thám.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, thành lập bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000, 1/10.000, 1/25.000, 1/50.000, 1/100.000, 1/250.000, 1/500.000, 1/1.000.000.
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1.000, 1/2.000, 1/5.000.
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa giới hành chính.
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính.
- Thành lập bản đồ hành chính cấp huyện, cấp tỉnh.
- Đo đạc, thành lập bản đồ công trình.

(Có bản sao Giấy phép Hoạt động đo đạc và bản đồ kèm theo)

2. Nội dung hoạt động khoa học và công nghệ đã được cấp phép

Theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-1892 do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 16/5/2025, Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viễn thám được phép hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ sau:

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ viễn thám trong quan trắc, giám sát tài nguyên, môi trường, thiên tai, biến đổi khí hậu; Thành lập, hiện chỉnh bản đồ địa hình, cập nhật dữ liệu nền thông tin địa lý bằng công nghệ viễn thám; Kiểm định, kiểm nghiệm các thiết bị, phần mềm viễn thám đưa vào ứng dụng; Xây dựng bản đồ chuyên đề, cơ sở dữ liệu chuyên đề.

- Dịch vụ khoa học và công nghệ: Tư vấn trong lĩnh vực viễn thám, gồm: Kiểm định chất lượng, nghiệm thu các công trình, sản phẩm viễn thám; Tư vấn thiết kế, giám sát các công trình, dự án về viễn thám; Tư vấn và thực hiện các dịch vụ về ứng dụng, chuyển giao công nghệ viễn thám và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

(Có bản sao Giấy phép Hoạt động khoa học và công nghệ kèm theo)

III. THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ HIỆN CÓ

Trung tâm có đầy đủ các loại máy tính, máy đo đạc, máy in, máy trạm xử lý ảnh, trạm đo vẽ ảnh số, trạm xây dựng CSDL, phần mềm và các thiết bị cần thiết khác dùng trong thi công nội nghiệp và ngoại nghiệp, cụ thể như sau:

STT	Máy móc, thiết bị, phần mềm	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
1	Máy trạm chạy ứng dụng viễn thám và đo vẽ ảnh số	Bộ	16	Hoạt động tốt
2	Máy tính kỹ thuật	Bộ	39	Hoạt động tốt
3	Máy in		09	
3.1	Máy in Laser Pro M404dw đen trắng (A4)	Cái	01	Hoạt động tốt
3.2	Máy in Canon	Cái	01	Hoạt động tốt
3.3	Máy in HP Design Jet T790	Cái	01	Hoạt động tốt
3.4	Máy in Laser đen trắng A4 (Canon)	Cái	01	Hoạt động tốt
3.5	Máy in HP	Cái	01	Hoạt động tốt
3.6	Máy in HP Laserjet Pro 400	Cái	01	Hoạt động tốt
3.7	Máy in HP Designjet T920	Cái	01	Hoạt động tốt
3.8	Máy photo	Cái	01	Hoạt động tốt
3.9	Máy photocopy 2501/452	Cái	01	Hoạt động tốt
4	Máy đo đạc		05	
4.1	Máy GPS Trimble R3-4909164065	Bộ	01	Hoạt động tốt
4.2	Máy GPS Trimble R3-4909161290	Bộ	01	Hoạt động tốt
4.3	Máy GPS Trimble R3-4909161230	Bộ	01	Hoạt động tốt
4.4	Máy toàn đạc điện tử TOPCON GTS 235N-OL4225	Bộ	01	Hoạt động tốt
4.5	Máy thủy bình SOKKIA C32-375194	Bộ	01	Hoạt động tốt
5	Máy chiếu		02	
5.1	Máy chiếu Viewsonic	Cái	01	Hoạt động tốt
5.2	Máy chiếu Ben Q	Cái	01	Hoạt động tốt
6	Các phần mềm chuyên dùng		05	
6.1	Các phần mềm chuyên dụng: Microstation SE, Villis 2.0, Famis...	Bộ	01	Hoạt động tốt
6.4	Phần mềm ArcGIS	Bộ	01	Hoạt động tốt
6.5	Phần mềm ENVI	Bộ	01	Hoạt động tốt
6.6	Phần mềm ERDAS	Bộ	01	Hoạt động tốt

(Chi tiết có trong bảng kiểm kê tài sản cố định kèm theo)

IV. NĂNG LỰC

Trung tâm Kiểm định sản phẩm và thiết bị viễn thám hiện có 39 người, trong đó: 37 viên chức (chiếm 94,8%), 02 hợp đồng lao động (chiếm 5,2%); 01 người trình độ tiến sĩ (chiếm 2,6%), 11 người trình độ thạc sĩ (chiếm 28,2%), 27 người trình độ đại học, cao đẳng (chiếm 69,2%).

1. Danh sách cán bộ kỹ thuật chuyên môn

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Kinh nghiệm công tác
1	Lê Hồng Sơn	ThS Bản đồ, viễn thám và GIS	Giám đốc	33 năm
2	Trịnh Việt Nga	ThS Bản đồ, viễn thám và GIS	Phó Giám đốc	30 năm
3	Nguyễn Hải Đông	Tiến sĩ QL TN&MT	Phó Giám đốc	32 năm
4	Vũ Thành Công	KS Trắc địa	Trưởng phòng	29 năm
5	Nguyễn Thị Phương Anh	KS QLDD	Viên chức	09 năm
6	Nguyễn Nhật Minh	CN Bản đồ	Viên chức	28 năm
7	Trần Thanh Hiền	TC Trắc địa	Hợp đồng dài hạn	23 năm
8	Hoàng Đức Việt	CN Địa lý	Trưởng phòng	33 năm
9	Đặng Trọng Tĩnh	KS Trắc địa	Phó Trưởng phòng	26 năm
10	Vũ Thị Thu Hà	KS Địa chính	Viên chức	19 năm
11	Lê Thị Thanh Khánh	ThS Trắc địa, Bản đồ	Viên chức	22 năm
12	Hà Nam Hải	CN Địa chính	Viên chức	18 năm
13	Nguyễn Đăng Đợi	KS Trắc địa	Viên chức	18 năm
14	Nguyễn Đình Phước	CN Địa chính	Viên chức	16 năm
15	Vũ Văn Quyết	Kỹ sư QLDD	Viên chức	13 năm
16	Đỗ Thị Thanh Hoa	CN Địa lý	Phụ trách phòng	22 năm
17	Từ Xuân Lê	CN Bản đồ	Viên chức	30 năm
18	Hà Thị Oanh	ThS Địa lý	Viên chức	18 năm
19	Nguyễn Văn Tuấn	ThS Trắc địa, Bản đồ	Viên chức	08 năm
20	Nguyễn Thị Lệ Thủy	CN Địa chính	Viên chức	19 năm
21	Đỗ Văn Thắng	CĐ Trắc địa	Viên chức	25 năm
22	Nguyễn Đức Giang	ThS Bản đồ, viễn thám và GIS	Viên chức	16 năm
23	Nghiêm Văn Ngọ	ThS Trắc địa, Bản đồ	Trưởng phòng	23 năm

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Kinh nghiệm công tác
24	Phạm Thị Thuý Hằng	ThS Biến đổi khí hậu	Viên chức	16 năm
25	Đoàn Như Cúc	ThS Bản đồ, viễn thám và GIS	Viên chức	18 năm
26	Vũ Thuý Hằng	ThS Trắc địa	Viên chức	22 năm
27	Tạ Thị Hồng Hạnh	CN Địa chính	Viên chức	20 năm
28	Doãn Thị Thái Hòa	ThS Bản đồ, viễn thám và GIS	Viên chức	21 năm
29	Tạ Thị Thu Chinh	CN Địa chính	Viên chức	21 năm
30	Phạm Ngọc Quang	KS Địa chính	Hợp đồng dài hạn	23 năm
31	Nguyễn Thị Thanh Hoài	CN Địa chính	Viên chức	15 năm
32	Trần Thị Tuyết	CN Địa chính	Viên chức	16 năm
33	Nguyễn Thị Thúy	CN Địa chính	Viên chức	18 năm

2. Một số công trình, đề án, dự án thực hiện từ năm 2010 đến nay

a) Nhiệm vụ nhà nước giao:

Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
Dự án “Hiện chỉnh bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/10.000, 1/25.000, 1/50.000 bằng ảnh vệ tinh”	2006-2015
Dự án “Hiện chỉnh bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/50.000 bằng ảnh viễn thám khu vực biên giới Việt - Trung, Tây bắc và khu vực Nghệ An - Thanh Hóa”	2014-2018
Dự án “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/5.000 khu vực đồng bằng sông Cửu Long”	2008-2011
Dự án “Giám sát tài nguyên - môi trường biển, hải đảo bằng công nghệ viễn thám”	2011-2013
Dự án “Giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai bằng công nghệ viễn thám”	2013-2015
Đề án “Theo dõi biến động nguồn nước, các hoạt động khai thác sử dụng nước ở ngoài biên giới phía thượng nguồn lưu vực sông Hồng, sông Mê Công”	2013-2015
Dự án “Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển lĩnh vực viễn thám quốc gia giai đoạn 2015-2025”	2015-2018
Dự án “Giám sát một số vùng biển, đảo trọng điểm xa bờ bằng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế- xã hội và đảm bảo an	2015-2018

Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
ninh quốc phòng”	
Điều tra khảo sát bổ sung, xây dựng bản đồ địa thường động lực các vùng biển Việt Nam phục vụ phát triển kinh tế biển và an ninh quốc phòng	2019-2022
Đề án đặc thù “Ứng dụng viễn thám giám sát thường xuyên phục vụ các lĩnh vực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường”	Từ 2019 đến nay
Dự án “Giám sát hệ thống sinh thái đất ngập nước khu vực Quảng Ninh - Hải Phòng bằng công nghệ viễn thám” thuộc Phi Dự án “Thiết lập và triển khai hệ thống thông tin địa lý về tính dễ tổn thương do biến đổi khí hậu, đánh giá rủi ro và giám sát môi trường cho Việt Nam dựa trên công nghệ viễn thám”	2023-2024
Dự án “Ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quan trắc, giám sát ô nhiễm môi trường không khí từ các nguồn xuyên biên giới”	2024-2025
Dự án “Sử dụng công nghệ viễn thám theo dõi, giám sát biến động sử dụng đất, dân cư; xây dựng nhà máy thủy điện, đập thủy lợi đầu nguồn và các hoạt động khác trên khu vực biên giới đất liền”	2024-2026
Kiểm tra sản phẩm các đề án, dự án, nhiệm vụ về viễn thám	Từ năm 2018 đến nay

b) Nhiệm vụ thực hiện với các địa phương:

**** Đo đạc bản đồ, địa chính, địa giới hành chính, quy hoạch:***

- Đo vẽ bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xã Sơn Lâm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh thuộc Dự án “Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh”.

- Tham gia thực hiện Dự án kiểm kê đất đai 2005, 2010, 2015, 2019.

- Tư vấn lập quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tư vấn lập quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

- Thi công Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Tây Ninh”.

- Thi công Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính tỉnh Bình Dương”.

- Xây dựng Đề án “Điều chỉnh địa giới hành chính các xã liên quan đến dự án thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh”.

- Xây dựng Đề án “Thành lập thị xã Hoài Nhơn, các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định”.

- Xây dựng Đề án “Thành lập thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng và thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương”.

- Xây dựng Đề án “Thành lập 04 phường Vĩnh Tân, Hội Nghĩa, Phú Chánh, Tân Vĩnh Hiệp thuộc thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương”.

*** Giám sát, kiểm tra, nghiệm thu cấp chủ đầu tư sản phẩm đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai:**

- Kiểm tra, nghiệm thu khối lượng, chất lượng sản phẩm công trình “Đo đạc lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy CNQSD đất 21 xã thuộc huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai”.

- Kiểm tra, nghiệm thu khối lượng, chất lượng sản phẩm công trình “Đo đạc lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng CSDL đất đai 20 xã và 01 thị trấn của huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai”.

- Kiểm tra, nghiệm thu khối lượng, chất lượng sản phẩm công trình “Đo đạc lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng CSDL đất đai 16 xã và 01 thị trấn của huyện Mường Khương, và 13 xã của huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai”.

- Kiểm tra, thẩm định chất lượng, khối lượng công trình “Đo vẽ bản đồ địa chính khu đo huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh”.

- Giám sát, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm thuộc Dự án “Lập hồ sơ địa chính và cấp giấy CNQSD đất từ rừng phòng hộ ít xung yếu sang rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng”.

- Tư vấn giám sát kỹ thuật và kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm thi công của Thiết kế kỹ thuật - Dự toán “Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum”.

- Kiểm tra, thẩm định chất lượng, khối lượng công trình “Đo vẽ bản đồ địa chính các xã, phường thuộc khu đo thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh”.

- Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm đo đạc, cấp GCN QSD đất của huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm xây dựng CSDL đất đai 15 xã và 02 thị trấn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Giám sát, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất cho các xã, phường thuộc thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm công trình “Đo đạc, lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy CNQSD đất các xã thuộc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

- Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm công trình “Đo đạc, lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy CNQSD đất các xã thuộc huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai”.

- Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và CSDL đất đai TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Kiểm tra nghiệm thu chất lượng, khối lượng sản phẩm công trình “Xác định ranh giới, cắm mốc ranh giới; đo đạc lập bản đồ địa chính và lập hồ sơ thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” cho Công ty Lâm nghiệp Hà Tĩnh.

- Tư vấn giám sát kỹ thuật và kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm thi công của Thiết kế kỹ thuật - Dự toán “Lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

- Giám sát thi công, tổ chức nghiệm thu, thẩm định chất lượng, khối lượng, giá trị công trình 11 thị xã, thị trấn thuộc huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Kiểm tra, nghiệm thu công trình “Đo đạc, cắm mốc, lập hồ sơ thuê đất, cấp GCNQSD đất cho Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp La Ngà - Đồng Nai; Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Đông Bắc; Công ty MDF Vinafor Gia Lai thuộc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần”.

- Tư vấn giám sát kỹ thuật và kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm thi công xây dựng lưới địa chính xã Đăk Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm đo đạc, chỉnh lý biên động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất, xây dựng CSDL trên địa bàn quận Long Biên, Tây Hồ, Cầu Giấy, Thanh Xuân, huyện Đông Anh, Phúc Thọ, Hoài Đức, thị xã Sơn Tây thuộc Dự án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và CSDL quản lý đất đai thành phố Hà Nội”.

- Giám sát, Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất cho các xã, thị trấn thuộc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Thực hiện giám sát, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm Dự án “Đo đạc bản đồ địa chính sau dồn điền đổi thửa, kê khai đăng ký, cấp GCNQSD đất nông nghiệp trên địa bàn các xã: Hùng Thắng, Bạch Đằng, Kiến Thiết, Toàn Thắng, Tây Hưng, Đoàn Lập thuộc huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng”.

- Tư vấn Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm Dự án “Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính và CSDL đất đai cho 17 xã, phường thuộc thành phố Lào Cai”.

- Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm viễn thám thuộc Tiểu Dự án 3 “Xây dựng Hệ thống giám sát biến động bờ sông, bờ biển khu vực đồng bằng sông Cửu Long bằng công nghệ viễn thám”.

*** Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS để điều tra và giám sát tài nguyên thiên nhiên và môi trường:**

- Thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất phục vụ kiểm kê đất đai hàng năm và định kỳ.

- Tham gia thực hiện Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa hình - thủy văn cơ bản phục vụ phòng chống lũ lụt và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long”.

- Tham gia thực hiện Dự án “Điều tra, đánh giá phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất, đá các vùng miền núi Việt Nam”.

- Thành lập các bản đồ về hiện trạng rừng, mạng lưới thủy văn, lớp phủ mặt đất, các bản đồ tổng hợp về tài nguyên thiên nhiên và hiện trạng môi trường.

- Thành lập bản đồ địa hình cơ sở bằng ảnh viễn thám độ phân giải siêu cao ở 13 tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

- Thành lập các bản đồ động thái như bản đồ biến động đường bờ biển, bờ sông, biến động rừng, lớp phủ thực vật.

- Thành lập bộ bản đồ đất ngập nước tỷ lệ 1/100.000 thuộc nhiệm vụ của Dự án “Điều tra, đánh giá tình hình quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ngập nước ven biển và đề xuất phương hướng quy hoạch sử dụng nhằm bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai”.

- Thành lập bộ bản đồ chuyên đề tỷ lệ 1/250.00 trong khuôn khổ Dự án “Điều tra, khảo sát, xây dựng phương án môi trường đáp ứng quy hoạch khai thác và sử dụng tài nguyên tại 3 vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, miền Trung và phía Nam”.

- Và các nhiệm vụ khác./.



Lê Hồng Sơn